

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN NĂM...

(Kèm theo Thông tư số 165/2015/TT-BTC ngày 05/11/2015 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chứng từ		Tên đơn vị thực hiện kiến nghị kiểm toán	Tên kho bạc tỉnh, huyện nơi đơn vị giao dịch	Nội dung	Tổng số tiền	Tăng thu về thuế, phí, lệ phí, thu khác về thuế	Các khoản thu NSNN khác	Các khoản chi sai nộp NSNN			Giảm trừ thanh toán, dự toán năm sau			Ghi chú
	Số Chứng từ	Ngày, tháng, năm lập chứng từ							Cộng	Thường xuyên	Đầu tư	Cộng	Thường xuyên	Đầu tư	
G	B	C	D	E	G	1=2+3+4+5	2	3	4=4.1+4.2	4.1	4.2	5=5.1+5.2	5.1	5.2	6
A			Tổng Công ty												
1			Tổng Công ty A	Hải Phòng											
2			Công ty A1	Kiến An - Hải Phòng											
3			Công ty A2	Tiên Lãng - Hải Phòng											
4			Công ty A3	Thái Bình											
			...												
			Tổng Công ty B	Hà Nội											
			...												
B			Các Bộ, ban ngành TW												
1			Bộ Tư pháp	Hà Nội											
2			Thị hành án Nam Định	Nam Định											
3			Đội Thị hành án	Ý Yên-Nam Định											
			...												
C			Các tỉnh, thành phố												
1				Thái Bình											
1,1			Sở Công Thương	Thái Bình											
1,2			Phòng Tài chính	Vũ Thư - Thái Bình											
			...												
2				Đà Nẵng											
2,1			Sở NN&PTNT	Đà Nẵng											
2,2			Phòng Nội Vụ	Sơn Trà - Đà Nẵng											
			...												
			Tổng cộng												

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

PHỤ LỤC 02a

XÁC NHẬN KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN NĂM...

(Kèm theo Thông tư số 165/2015/TT-BTC ngày 05/11/2015 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: Đồng

[illegible]

Hà Nội, ngày....tháng....năm 20...

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

XÁC NHẬN CỦA KBNN

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Kèm theo Thông tư số 165/2015/TT-BTC ngày 05/11/2015 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: Đồng

[illegible]

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

PHỤ LỤC 03

Hướng dẫn chứng từ thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước (Kèm theo Thông tư số 165/2015/TT-BTC ngày 05/11/2015 của Bộ Tài chính)

Chứng từ thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước cụ thể như sau:

1. Đối với kiến nghị tăng thu về thuế, phí, lệ phí, thu khác, các khoản chi sai, ... nộp tại KBNN

a) Chứng từ thực hiện theo các mẫu biểu chứng từ được ban hành theo Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính:

- Giấy nộp tiền vào NSNN (mẫu C1-02/NS, C1-03/NS).
- Ủy nhiệm chi (mẫu C4-02/NS), Giấy rút dự toán (mẫu C2-02/NS), Giấy rút vốn đầu tư (mẫu C3-01/NS).
- Giấy nộp trả kinh phí (mẫu C2-05/NS và C3-04/NS).
- Lệnh chuyển có, Ủy nhiệm chi của Ngân hàng (chứng từ giấy khi tham gia thanh toán thủ công hoặc phục hồi đối với các đơn vị tham gia thanh toán điện tử).

b) Các chứng từ khác thực hiện theo Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 và Quyết định số 759/2013/QĐ- BTC ngày 16/4/2013.

Các chứng từ trên, ngoài việc ghi nội dung và số tiền cụ thể theo quy định, còn phải ghi rõ: **Nộp tiền thực hiện theo kiến nghị của KTNN niên độ NS năm** (và công văn số, ngày, tháng, năm của KTNN gửi KBNN nếu có) đồng thời đơn vị được kiểm toán đánh dấu vào ô Kiểm toán nhà nước trên giấy nộp tiền vào NSNN. Trường hợp vì lý do nào đó chứng từ không ghi cụ thể theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán nêu trên, thì lập bảng kê chứng từ thực hiện kiến nghị KTNN, đề nghị KBNN nơi giao dịch xác nhận hoặc đề nghị cơ quan quản lý Thuế trực tiếp quản lý xác nhận.

- Đối với trường hợp Kiểm toán nhà nước kiến nghị cơ quan quản lý thuế xử phạt, truy thu thuế đối với các đơn vị chứng từ gồm: Quyết định xử phạt, truy thu của cơ quan quản lý thuế ghi rõ nội dung **“xử phạt, truy thu theo kiến nghị của KTNN niên độ NS năm”**; Giấy nộp tiền vào NSNN ghi rõ nội dung **“nộp tiền xử phạt, truy thu theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách...”**

2. Đối với kiến nghị giảm thanh toán vốn đầu tư XD CB, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư

Chứng từ thực hiện:

- Quyết định phê duyệt quyết toán Dự án hoàn thành của cấp có thẩm quyền.
- Trong trường hợp dự án chưa được phê duyệt quyết toán:
 - + Hồ sơ thanh toán (Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành theo giai đoạn, phiếu giá).
 - + Biên bản xác nhận công nợ giữa chủ đầu tư (bên giao thầu) và bên nhận thầu;

+ Quyết định điều chỉnh dự toán hoặc điều chỉnh giá trị trúng thầu do giảm trừ theo kiến nghị của KTNN (ghi rõ số tiền, lý do giảm trừ theo kiến nghị của KTNN).

+ Hợp đồng điều chỉnh (hoặc Phụ lục của hợp đồng) giữa chủ đầu tư (bên giao thầu) và bên nhận thầu về giảm trừ giá trị thanh toán công trình theo kiến nghị của KTNN đối với các hợp đồng (phụ lục hợp đồng) điều chỉnh giảm giá trị thanh toán.

Các chứng từ trên đều phải ghi rõ: ***Giảm thanh toán (số tiền cụ thể) theo kiến nghị của KTNN niên độ NS năm (và công văn số, ngày, tháng, năm của KTNN gửi KBNN nếu có).*** Trường hợp vì lý do nào đó chứng từ không ghi rõ nội dung, đơn vị được kiểm toán có trách nhiệm đề nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán xác nhận (trường hợp Dự án đã quyết toán hoàn thành) hoặc văn bản giải trình có ký xác nhận của 2 bên (trường hợp dự án chưa quyết toán).

3. Đối với kiến nghị giảm dự toán chi thường xuyên

Chứng từ thực hiện:

- Quyết định giảm dự toán của UBND các cấp (*trường hợp giảm dự toán trong năm phải kèm theo phiếu điều chỉnh dự toán của cơ quan tài chính hoặc KBNN (đối với NS xã) (mẫu C6-04/NS theo Thông tư 08/2013/TT-BTC);*

- Quyết định giao dự toán của các cấp có thẩm quyền; kèm phụ lục chứng minh việc giảm trừ dự toán do KTNN kiến nghị.

- Công văn của cơ quan tài chính được ủy quyền thông báo dự toán (*trường hợp thu hồi dự toán trong năm phải kèm theo phiếu điều chỉnh dự toán của cơ quan tài chính, mẫu C6-04/NS theo Thông tư 08/2013/TT-BTC);*

Các văn bản trên phải ghi rõ: ***Giảm dự toán (số tiền cụ thể) theo kiến nghị của KTNN niên độ NS năm (và công văn số, ngày, tháng, năm của KTNN gửi KBNN nếu có).*** Trường hợp vì lý do nào đó các văn bản trên không ghi rõ nội dung, đơn vị được kiểm toán có trách nhiệm đề nghị cơ quan ban hành các văn bản trên xác nhận nội dung và số tiền thực hiện kiến nghị của KTNN.

4. Đối với kiến nghị về thuế thông qua phương thức bù trừ

Chứng từ thực hiện:

- Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (***ghi rõ nội dung và số tiền bù trừ thực hiện theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước;***

- Tờ khai thuế GTGT (***thuyết minh rõ nội dung và số giảm thuế GTGT còn được khấu trừ theo kiến nghị của KTNN.***

- Tờ khai thuế TNDN (***thuyết minh rõ nội dung và số thuế TNDN tăng thêm do thực hiện giảm lỗ theo kiến nghị của KTNN.***

Trường hợp số tiền được bù trừ nhỏ hơn số kiến nghị của KTNN thì phải kèm theo chứng từ nộp NSNN số tiền còn lại.

Trường hợp mẫu chứng từ theo các Thông tư trích dẫn nêu trên được sửa đổi, bổ sung, thay thế; thực hiện theo mẫu chứng từ tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.